

Số: 173 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ
và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ
Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính
trị về phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng**

Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ (Nghị quyết số 138/NQ-CP) và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 (Kế hoạch hành động số 07-KH/TU) của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU nhằm phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng;

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU, đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế thành phố và quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc nhóm 03 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước;

- Phần đầu có trên 87.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố, trên 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày dân.

- Có ít nhất 03 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu;
- Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân đạt khoảng 14,5 - 15%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của kinh tế thành phố; đóng góp khoảng 43 - 45% GRDP;
- Giải quyết việc làm cho khoảng 60 - 62% tổng số lao động;
- Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 9,5 - 10%/năm;
- Đóng góp khoảng 55% - 57% tổng ngân sách thu nội địa (không bao gồm tiền sử dụng đất).

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khu vực kinh tế tư nhân của thành phố Hải Phòng phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có trên 264.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố; đóng góp khoảng 50-55% GRDP.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương, đơn vị được phân công chi tiết gồm có 63 nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện, phân công "*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*"; báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này khi có chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của thành phố để chuẩn bị báo cáo phục vụ Hội nghị Thành ủy; chủ động đề xuất, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì, gửi Sở Tài chính tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; thực hiện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện khi có chỉ đạo của Trung ương và chỉ đạo của thành phố để chuẩn bị báo cáo phục vụ Hội nghị Thành ủy.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công TP;
- Thuế thành phố HP;
- NHNN - CN KV 6;
- Chi cục Hải quan KV III;
- Bảo hiểm xã hội TP HP;
- Báo và PT, TH HP, Cổng TTĐT TP;
- VCCI - CN Duyên Hải Bắc Bộ, các Hiệp hội DN trên địa bàn TP;
- CVP, PCVP UBND TP N.T.Hùng;
- Các Phòng CV UBND TP;
- Lưu: VT, T.Đ.Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Quân

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân
(Kèm theo Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Tổng số: 63 nhiệm vụ

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I. Tổ chức tuyên truyền nhằm đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân (03 nhiệm vụ)					
1	- Thực hiện tuyên truyền để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. - Lan tỏa, cổ vũ những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nghiêm cấm các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu; - Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng, các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn thành phố.	Các tin bài, phóng sự	Thường xuyên
	- Xây dựng, theo dõi và thường xuyên bổ sung đảm bảo “đúng, đủ, sống, sạch” clip quảng bá, xúc tiến đầu tư của Hải Phòng đăng trên Cổng thông tin điện tử của thành phố và một số nền tảng mạng xã hội.	- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	- Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương. - Cổng thông tin điện tử thành phố.	Các clip	Thường xuyên
2	- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. - Xử lý nghiêm các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức, cá nhân có hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân và công khai việc xử lý.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn thành phố	Kế hoạch tuyên truyền	Thường xuyên

3	Xây dựng “Bộ quy tắc đạo đức doanh nhân thành phố Hải Phòng”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc bộ, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Bộ quy tắc đạo đức doanh nhân thành phố Hải Phòng	Quý I/2026
II. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân (17 nhiệm vụ)					
1	Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách (14 nhiệm vụ)				
1.1	Rà soát thời gian thực hiện quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; chủ động đề xuất điều chỉnh giảm 50% thời gian xử lý thủ tục hành chính và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.	- Các sở, ban, ngành thành phố. - UBND xã, phường, đặc khu.		Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính	Quý IV/2025
1.2	Rà soát chi phí tuân thủ pháp luật thuộc thẩm quyền; chủ động đề xuất giảm ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.	- Các sở, ban, ngành thành phố. - UBND xã, phường, đặc khu.		Báo cáo	Quý IV/2025
1.3	Nghiên cứu áp dụng cơ chế “ luồng xanh ” đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai.	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế		Báo cáo đề xuất quy trình thực hiện	Quý IV/2025
1.4	Xây dựng và áp dụng cơ chế Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố: Khoa học và Công nghệ Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công an thành phố (phòng cháy chữa cháy), Công Thương, Nội vụ, Thuế thành phố, Bảo hiểm xã hội khu vực VIII. - UBND xã, phường, đặc khu. - Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (Trung tâm	Cơ chế “Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế”	Quý II/2026

			Phục vụ hành chính công thành phố).		
1.5	Thực hiện minh bạch hóa, số hóa, thông minh hóa, tự động hóa, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành thành phố. - UBND xã, phường, đặc khu	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp	Quý II/2026
1.6	- Cập nhật và chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu, số liệu thống kê, cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, hộ kinh doanh; liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ngành, địa phương trong quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; công bố điều kiện gia nhập thị trường đối với các ngành, nghề, lĩnh vực sau khi Trung ương công bố; có cơ chế phù hợp chia sẻ hệ thống dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn, phân biện chính sách. - Đối với doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư: Chuyển đổi số, liên thông chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan (<i>đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, nông nghiệp và môi trường, xây dựng, công thương, khoa học và công nghệ, thuế, công an, hải quan, bảo hiểm xã hội, nội vụ, các địa phương cấp xã nơi có dự án ...</i>) về tình hình thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp từ khi được chấp thuận đầu tư đến khi chấm dứt hoạt động.	Sở Tài chính	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Thuế thành phố. - Thống kê thành phố. - Các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan. - UBND xã, phường, đặc khu.	Hệ thống phần mềm	Quý II/2026
1.7	Chuyển đổi số, xây dựng nền tảng liên thông chia sẻ dữ liệu về kế hoạch kiểm tra, lịch sử, nội dung, kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh giữa các cơ quan, địa phương liên quan... Đồng thời triển khai hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa, kiểm tra dựa trên dữ liệu điện tử theo quy định của Luật Dữ liệu, Luật Thanh tra; cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp cơ sở dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.	Thanh tra thành phố	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Phần mềm thanh tra, kiểm tra	Quý II/2026

1.8	Xây dựng chuyên mục riêng tại các trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (Cổng Thông tin điện tử thành phố) - Các sở, ban, ngành thành phố. - UBND xã, phường, đặc khu		Chuyên mục giải quyết kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử thành phố các sở, ban, ngành, địa phương	Quý IV/2025
1.9	Hướng dẫn các cơ quan liên quan thi hành Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu nhằm tăng cường chia sẻ dữ liệu, tạo thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, thanh tra trực tuyến, từ xa.	Công an thành phố	- Thanh tra thành phố; - Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Các khóa tập huấn	Quý IV/2025
1.10	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục và thời gian thực hiện thủ tục Phòng cháy chữa cháy; quản lý cơ sở cung cấp thiết bị phòng cháy chữa cháy bảo đảm chất lượng, cạnh tranh bình đẳng.	Công an thành phố		Báo cáo rà soát, đơn giản hóa thủ tục và thời gian thực hiện thủ tục	Quý IV/2025
1.11	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.	Sở Công Thương	- Các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu.	Kế hoạch	Quý III/2025
1.12	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu.	Kế hoạch	Quý IV/2025
1.13	- Rà soát nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định về danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định	Quý II/2026

1.14	- Phối hợp rà soát, tham gia ý kiến hoàn thiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm các hành vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo về sở hữu trí tuệ, vi phạm trên không gian mạng, cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách. - Phối hợp, tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý.	Sở Tư pháp	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Các báo cáo rà soát/ văn bản tham gia ý kiến	Trong giai đoạn 2026-2027 (khi có yêu cầu của Trung ương)
2.	Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân (03 nhiệm vụ)				
2.1	Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về thực hiện hệ thống pháp luật thực thi hợp đồng, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng.	Sở Tư pháp	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - Tòa án nhân dân thành phố; - Viện Kiểm sát nhân dân thành phố.	Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp	Hàng năm
2.2	Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; giảm thiểu rủi ro pháp lý. Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố về thủ tục định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế.	Sở Tư pháp	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các Sở, ban, ngành thành phố; - Tòa án nhân dân thành phố; - Viện Kiểm sát nhân dân thành phố.	Kế hoạch hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp	Hàng năm
2.3	Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế theo kế hoạch của các bộ, ngành	- Các sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.		Văn bản rà soát, kiến nghị Trung ương	Giai đoạn 2025-2027 (Thời gian phụ thuộc vào Kế hoạch của các bộ,

					ngành)
3.	Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm (02 nhiệm vụ)				
3.1	Thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và quy định của pháp luật có liên quan về tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm	- Tòa án Nhân dân thành phố - Viện kiểm sát Nhân dân thành phố - Công an thành phố		Báo cáo theo yêu cầu	Thường xuyên
3.2	Đẩy mạnh tuyên truyền về giới hạn trách nhiệm hình sự của doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW	Sở Tư pháp	Hiệp hội doanh nghiệp thành phố VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc bộ, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Hội thảo	Hàng năm
III. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ (20 nhiệm vụ)					
1	Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân (07 nhiệm vụ)				
1.1	Hoàn thành Sổ hóa dữ liệu đất đai toàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND xã, phường, đặc khu.	Cơ sở dữ liệu về đất đai điện tử	Quý IV/2025
1.2	Hoàn thành nhiệm vụ công tác chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND xã, phường, đặc khu.	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Quý IV/2025
1.3	Sổ hóa, tích hợp thông tin các loại quy hoạch đang có hiệu lực trên địa bàn thành phố trên phần mềm/ứng dụng nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu công khai của nhân dân, doanh nghiệp; cập nhật ngay khi có điều chỉnh, bổ sung. Có chế tài xử lý nghiêm hành vi chậm công khai các loại quy hoạch sau khi có hiệu lực.	Sở Xây dựng	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý khu kinh tế; - Các sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Hệ thống phần mềm	Trong năm 2026

1.4	Rà soát, lập danh sách và cập nhật định kỳ các khu vực đất trong và ngoài khu công nghiệp cần thu hút nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch, công khai trên cổng thông tin điện tử nhằm tạo cơ hội tiếp cận đất đai bình đẳng giữa các nhà đầu tư.	- Sở Tài chính (dự án ngoài KCN, KTT) - Ban Quản lý khu kinh tế (dự án trong KCN, KTT)	- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương và các Sở, ngành có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu; - Cổng thông tin điện tử thành phố	Thông tin trên Cổng thông tin điện tử thành phố, Cổng thành phần	Quý IV/2025
1.5	Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại phù hợp với Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 198/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 139/NQ-CP, ngày 17/5/2025 của Chính phủ.	Sở Tài chính	- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; - Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.	Quyết định	Quý II/2026
1.6	Ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Sở Tài chính	- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; - Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.	Quyết định	Quý II/2026
1.7	Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Trong đó, nghiên cứu cơ chế, biện pháp phát triển các điểm công nghiệp, các điểm kinh doanh, thương mại, dịch vụ... có sẵn mặt bằng ở các địa bàn có tiềm năng phát triển doanh nghiệp (các khu vực có làng nghề truyền thống; các khu vực có thể thu hút, thúc đẩy doanh nghiệp bắt đầu hoặc mở rộng sản xuất, kinh doanh...) để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp khởi nghiệp hoặc doanh nghiệp khó khăn về nơi làm việc được thuê mặt bằng với diện tích nhỏ (có thể chỉ vài trăm m ²).	Sở Tài chính	- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng; - Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; - UBND xã, phường, đặc khu.	Quyết định	Quý II/2026

2	Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân (05 nhiệm vụ)				
2.1	Triển khai mô hình quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố sau khi có hướng dẫn của Trung ương.	Sở Tài chính		Quyết định	Quý I/2026
2.2	Nâng cao năng lực và vận hành Quỹ phát triển khoa học - công nghệ của thành phố; Ưu tiên bố trí ngân sách, kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm, dự án chuyển đổi số...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Văn bản, báo cáo	Quý I/2026
2.3	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ chế bổ sung nguồn vốn ủy thác từ ngân sách thành phố thông qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Hải Phòng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo động lực xã hội... vay vốn với lãi suất ưu đãi và hạn mức cho vay phù hợp (phân biệt phạm vi, đối tượng, điều kiện cho vay tại Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa).	Ngân hàng chính sách xã hội thành phố	- Sở Tài chính; - UBND xã, phường, đặc khu.	Quyết định	Quý I/2026
2.4	Nghiên cứu, đề xuất triển khai chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các quỹ tài chính ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Sở Tài chính	Các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	Quyết định	Quý I/2026
2.5	Xây dựng cơ chế kết nối chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng thương mại, ngân hàng chính sách xã hội, thuế, các Quỹ tài chính ngoài ngân sách của Thành phố và các cơ quan có liên quan để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 6	Các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng chính sách xã hội, các Quỹ tài chính ngoài ngân sách	Quy chế	Quý II/2026
3	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân (08 nhiệm vụ)				
3.1	- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	- Báo cáo, đề xuất - Kế hoạch	Quý I/2026

	- Kết nối và xây dựng chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo nước ngoài nhằm phát triển các ngành thành phố ưu tiên phát triển; nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Kế hoạch	Quý I/2026
3.2	Nghiên cứu đổi mới phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các doanh nghiệp	Quyết định	Quý I/2026
3.3	Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, đào tạo đội ngũ lao động có tay nghề cao và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các doanh nghiệp	Quyết định	Quý I/2026
3.4	Xây dựng Chương trình giáo dục, đào tạo gắn với các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.	Sở Giáo dục và Đào tạo		Kế hoạch	Quý I/2026
3.5	Đề xuất triển khai tại thành phố Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	- Báo cáo đề xuất - Kế hoạch	Quý I/2026
3.6	Xây dựng chương trình đào tạo lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố: đến năm 2030 đào tạo, bồi dưỡng 3.000 giám đốc điều hành, trong đó chú trọng đào tạo lãnh đạo doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thế mạnh của thành phố như cảng biển, logistics, đóng tàu, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, công nghiệp điện tử, bán dẫn, công nghiệp công nghệ cao.	Sở Tài chính	- Sở Công Thương. - Các Sở, ban, ngành thành phố. - UBND xã, phường, đặc khu. - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc bộ, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch	Quý I/2026
3.7	Nâng cao năng lực đội ngũ tư vấn viên pháp luật và quản lý hiệu quả mạng lưới này trên địa bàn thành phố, sẵn sàng cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có yêu cầu.	Sở Tư pháp	VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc bộ, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch	Thường xuyên
3.8	Căn cứ hướng dẫn của Chính phủ, tổ chức triển khai cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	- Sở Tài chính; - Sở Tư pháp.	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Kế hoạch	Quý I/2026

IV. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân (07 nhiệm vụ)

1	Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.	Sở Khoa học và Công nghệ		- Báo cáo đề xuất - Kế hoạch	Quý I/2026
2	Triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ về thuế sau khi có hướng dẫn của Trung ương nhằm thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân.	Thuế thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản chỉ đạo	Quý I/2026
3	Đề xuất giải pháp cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố sau khi có hướng dẫn của Chính phủ.	Sở Tài chính	- Thuế thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	- Báo cáo đề xuất - Kế hoạch	Quý I/2026
4	Thực hiện các nhiệm vụ sau khi có hướng dẫn của Trung ương: Triển khai thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với công nghệ mới, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành thành phố.	- Báo cáo đề xuất - Kế hoạch	Quý I/2026
5	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ngân sách thành phố ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố bằng nguồn vốn đầu tư công của thành phố. Trung tâm thiết lập đầy đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng kỹ thuật số (gồm máy chủ, trang thiết bị máy móc, bao gồm khu làm việc chung, khu nghiên cứu, phòng thí nghiệm...) dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, nghiên cứu phát triển R&D. Doanh nghiệp được sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế và thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của thành phố để phát triển sản phẩm với mức phí hợp lý. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - Các doanh nghiệp.	Đề án thành lập và vận hành Trung tâm nghiên cứu, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Quý I/2026

	thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa, chứng chỉ, chứng nhận tiêu chuẩn ngành, lĩnh vực theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu.			thành phố	
6	Nghiên cứu xây dựng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu trong nước, chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài cho doanh nghiệp về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học; mức hỗ trợ không quá 5 triệu đồng/học viên/năm và không quá 03 học viên/doanh nghiệp/năm.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - Các doanh nghiệp.	Quyết định	Quý I/2026
7	Nghiên cứu xây dựng cơ chế hỗ trợ nhà ở cho chuyên gia, người lao động (đang sinh sống tại các địa phương khác trên địa bàn thành phố và người nước ngoài) làm việc tại các doanh nghiệp Hải Phòng về khoa học công nghệ, nghiên cứu AI, chất bán dẫn.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - Các doanh nghiệp.	Quyết định	Quý I/2026

V. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nước ngoài (05 nhiệm vụ)

1	- Đề xuất các giải pháp tổng thể để đạt được mục tiêu đến năm 2030 có ít nhất 03 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. - Nghiên cứu ban hành Kế hoạch xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng theo hướng: Lựa chọn doanh nghiệp đầu đàn thành phố (<i>ưu tiên doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo</i>) có khả năng dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa/toàn cầu liên kết với cụm các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Thành phố hỗ trợ toàn diện nhóm doanh nghiệp thuộc chuỗi liên kết được thuê đất tập trung tại 01 cụm công nghiệp, khu công nghiệp. Lập Tổ chuyên gia thành phố trực tiếp hỗ trợ toàn diện (<i>cơ chế, thủ tục hành chính, vốn, vùng nguyên liệu, mở rộng thị trường, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, xuất nhập khẩu...</i>) để chuỗi doanh nghiệp này nhanh chóng lớn mạnh và coi đây là nhiệm vụ chính trị của thành phố.	Sở Công Thương	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu có liên quan; - Các doanh nghiệp.	- Báo cáo đề xuất - Kế hoạch	Quý IV/2025
---	--	----------------	--	---------------------------------	-------------

2	Xây dựng cơ chế ưu tiên cho thuê đất và các ưu đãi khác thuộc thẩm quyền của Thành phố đối với doanh nghiệp lớn chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định	Quý II/2026
3	Lập danh sách các nhà cung cấp phẩm phụ trợ cho các doanh nghiệp FDI đang hoạt động trên địa bàn thành phố, nắm bắt về chủng loại sản phẩm. Đây là cơ sở để lãnh đạo Thành phố xúc tiến đầu tư theo các hướng: (1) Đề nghị doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ trợ liên doanh với doanh nghiệp thành phố để xây dựng nhà máy tại Hải Phòng. (2) Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố học tập kinh nghiệm về công nghệ, máy móc thiết bị, kỹ năng quản trị... nhận chuyển giao công nghệ và tiến tới tự chủ công nghệ để tự đầu tư nhà máy đủ sức cung cấp sản phẩm phụ trợ cho các doanh nghiệp FDI. (3) Kêu gọi doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phụ trợ xây dựng nhà máy tại Hải Phòng.	Sở Công Thương	- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; - Sở Tài chính; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Báo cáo	Thường xuyên
4	Xây dựng kế hoạch Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị, mối quan hệ với các doanh nghiệp FDI để tham gia vào chuỗi cung ứng, gồm các cấu phần: Chương trình ươm tạo đặc thù; Cơ chế kết nối với các quỹ đầu tư mạo hiểm; Mạng lưới cố vấn là các chuyên gia, doanh nhân thành đạt.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; - Sở Tài chính.	Kế hoạch	Quý IV/2025
5	- Khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,...; đặt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do.	Sở Công Thương	- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; - Sở Tài chính; - Sở Khoa học và Công nghệ.	Kế hoạch Các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo.	Thường xuyên
	- Triển khai áp dụng tỉ lệ nội địa hoá phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên; đặt vấn đề các dự án FDI lớn phải có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.	- Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng	- Các Sở: Tài chính; Công Thương; Ngoại vụ; - VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc bộ, các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch	Thường xuyên

VI. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu (04 nhiệm vụ)

1	Nghiên cứu cơ chế ưu tiên cho các doanh nghiệp thành phố tham gia đầu tư những dự án trên địa bàn thành phố, phù hợp với quy định của pháp luật; đề xuất các giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp thành phố đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.	Sở Tài chính	- Các Sở Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Quyết định	Quý I/2026
2	Nghiên cứu, triển khai cơ chế ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công phù hợp với thông lệ quốc tế trên địa bàn thành phố.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định	Quý IV/2025
3	Lập danh mục dự án thực hiện theo hình thức đầu tư PPP, lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố có liên quan; - UBND xã, phường, đặc khu.	Quyết định	Quý IV/2025
4	Triển khai thực hiện tại Thành phố sau khi có hướng dẫn của Trung ương đối với các Chương trình: (1) Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; (2) Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) để hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia.	Sở Tài chính	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Các Sở, ngành thành phố có liên quan.	Kế hoạch	Triển khai theo chương trình của Trung ương

VII. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh (01 nhiệm vụ)

1	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về các chính sách hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, trong đó Nhà nước cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Nghị quyết HĐND	Quý I/2026
---	---	--------------	--	-----------------	------------

PHÒNG HẢI PHÒNG

VIII. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước (04 nhiệm vụ)

1	Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 04/6/2024 Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên
2	Xây dựng cơ chế tham vấn ý kiến của doanh nghiệp, doanh nhân... khi xây dựng cơ chế, chính sách của thành phố liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu; - Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Quy chế	Quý IV/2025
3	Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch mời các diễn giả uy tín hàng đầu của Việt Nam và Quốc tế chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng và duy trì đạo đức, văn hóa kinh doanh trong doanh nghiệp.	Sở Tài chính	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch	Hằng năm
4	Xây dựng Cơ sở dữ liệu thành phố đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo chuẩn quốc tế dựa trên các tiêu chí cốt lõi về: (1) Mức độ tuân thủ pháp luật. (2) Giải quyết công ăn việc làm. (3) Đóng góp vào ngân sách nhà nước và (4) Tham gia các hoạt động an sinh xã hội... làm cơ sở để thành phố thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với doanh nghiệp.	Sở Tài chính	- Các Sở, ban, ngành thành phố; - UBND xã, phường, đặc khu.	Hệ thống phần mềm	Quý IV/2026